

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy trình một cửa liên thông giữa cơ quan nhà nước
và điện lực trong giải quyết các thủ tục cấp điện qua lưới trung áp
trên địa bàn tỉnh Quảng Nam**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Điện lực ngày 03 tháng 12 năm 2004 và Luật sửa đổi, bổ
sung một số điều của Luật Điện lực ngày 20 tháng 11 năm 2012;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014, Luật sửa đổi, bổ sung
một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của
Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông trong giải
quyết thủ tục hành chính và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12
năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày
23 tháng 4 năm 2018;*

*Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính
phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh,
nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2022;*

*Căn cứ Thông tư số 24/2016/TT-BCT ngày 30 tháng 11 năm 2016 của Bộ
Công Thương quy định một số nội dung về rút ngắn thời gian tiếp cận điện năng;
Thông tư số 13/2020/TT-BCT ngày 18 tháng 6 năm 2020 về sửa đổi, bổ sung, bãi
bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà
nước của Bộ Công Thương;*

*Căn cứ Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23 tháng 9 năm 2015 của
Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số
11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý
và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và được sửa đổi, bổ sung một số
điều tại các Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT ngày 09 tháng 10 năm 2017,
Thông tư số 13/2020/TT-BGTVT ngày 29 tháng 6 năm 2020 và Thông tư số
39/2021/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2021;*

*Theo đề nghị của Sở Công Thương tại Tờ trình số 294/TTr-SCT ngày 28
tháng 02 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy trình một cửa liên thông giữa cơ quan nhà nước và điện lực trong giải quyết các thủ tục cấp điện qua lưới trung áp trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế các Quyết định số 1539/QĐ-UBND ngày 27/5/2019 của UBND tỉnh Quảng Nam Ban hành Quy trình một cửa liên thông giữa cơ quan nhà nước và điện lực trong giải quyết các thủ tục cấp điện qua lưới trung áp trên địa bàn tỉnh Quảng Nam, Quyết định số 1782/QĐ-UBND ngày 07/6/2018 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc ban hành Quy định về trình tự, thủ tục, thời gian tiếp cận điện năng đối với lưới điện trung áp trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Thông tin và Truyền thông, Công Thương, Xây dựng, Giao thông vận tải, Tài nguyên và Môi trường; Giám đốc Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh; Trưởng Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh; Giám đốc Công ty Điện lực Quảng Nam; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công Thương;
- Ban Chỉ đạo CCHC&CDS tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Tập đoàn Điện lực Việt Nam;
- TCT Điện lực miền Trung;
- CPVP;
- Lưu: VT, KTN, NCKS (Thảo).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Hồ Quang Bửu

QUY TRÌNH

**Thực hiện cơ chế một cửa liên thông giữa cơ quan nhà nước
và điện lực trong giải quyết các thủ tục cấp điện qua lưới trung áp
trên địa bàn tỉnh Quảng Nam**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm
2023 của UBND tỉnh Quảng Nam)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích và yêu cầu

1. Nâng cao trách nhiệm, hiệu quả phối hợp giữa các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện, Công ty Điện lực Quảng Nam và khách hàng trong giải quyết các thủ tục hành chính cấp điện qua lưới điện trung áp trên địa bàn tỉnh nhằm đảm bảo tính minh bạch, rõ trách nhiệm, đơn giản hóa thủ tục, rút ngắn thời gian tiếp cận điện năng.

2. Các cơ quan, đơn vị được giao thực hiện các thủ tục hành chính liên quan đến tiếp cận điện năng đối với lưới điện trung áp phải thường xuyên rà soát, sửa đổi, bổ sung quy trình để đảm bảo thực hiện tốt 03 tiêu chí: đơn giản hóa thủ tục, rút ngắn thời gian giải quyết và giảm chi phí thực hiện.

Điều 2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Quy trình này quy định về cơ chế liên thông giữa các cơ quan quản lý nhà nước và Công ty Điện lực Quảng Nam trong việc thực hiện các thủ tục cấp điện cho khách hàng qua lưới điện trung áp trên địa bàn tỉnh gồm: Tiếp nhận hồ sơ, khảo sát hiện trường và thoả thuận đấu nối; chấp thuận/thoả thuận xây dựng công trình; cấp phép thi công công trình; nghiệm thu đóng điện, ký kết hợp đồng mua bán điện.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Khách hàng có nhu cầu sử dụng điện đầu nối lưới điện trung áp. Tổ chức, cá nhân khác có quyền và nghĩa vụ liên quan đến việc thực hiện thủ tục đầu tư công trình cấp điện.

b) Cơ quan nhà nước có thẩm quyền liên quan đến thực hiện thủ tục đầu tư công trình cấp điện, gồm: các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện.

c) Công ty Điện lực Quảng Nam và các đơn vị trực thuộc có liên quan trong việc thực hiện các thủ tục và đầu tư công trình cấp điện.

Điều 3. Những nguyên tắc chung

1. Công ty Điện lực Quảng Nam là đơn vị đầu mối trong quá trình tiếp nhận và giải quyết hồ sơ của khách hàng với ngành Điện và cơ quan nhà nước.

2. Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan nhà nước và Công ty Điện lực Quảng Nam trong giải quyết các thủ tục cấp điện cho khách hàng qua lưới điện trung áp.

3. Toàn bộ quy trình thực hiện cấp điện qua lưới trung áp được công khai trên trang thông tin điện tử của Trung tâm Chăm sóc khách hàng Điện lực miền Trung tại địa chỉ *cskh.cpc.vn*, Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh để tổ chức, cá nhân có nhu cầu đề nghị cấp điện qua lưới trung áp thuận tiện trong việc giao dịch, theo dõi và được lưu trữ tại Bộ phận một cửa của Công ty điện lực để phục vụ kiểm tra, giám sát.

4. Giải quyết thủ tục nhanh chóng, thuận tiện, bình đẳng, minh bạch, đúng pháp luật cho khách hàng.

Chương II

QUY TRÌNH PHỐI HỢP THỰC HIỆN CÁC THỦ TỤC CẤP ĐIỆN QUA LƯỚI ĐIỆN TRUNG ÁP

Điều 4. Quy định thực hiện

1. Tổ chức, cá nhân mua điện cung cấp hồ sơ đăng ký mua điện và hồ sơ liên quan đến các thủ tục của cơ quan nhà nước tại Bộ phận một cửa Công ty Điện lực theo một trong các hình thức sau:

a) Thông qua Website chăm sóc khách hàng của Tổng Công ty Điện lực miền Trung; Công dịch vụ công tỉnh Quảng Nam;

b) Gọi đến Trung tâm Chăm sóc khách hàng Điện lực miền Trung qua đầu số 19001909;

c) Trực tiếp tại trụ sở Công ty Điện lực Quảng Nam theo cơ chế một cửa;

d) Gửi văn bản đề nghị yêu cầu dịch vụ.

2. Tổ chức, cá nhân yêu cầu dịch vụ có thể tra cứu và nhận thông tin theo dõi kết quả xử lý tại Công dịch vụ công tỉnh Quảng Nam, Website chăm sóc khách hàng của Tổng Công ty Điện lực miền Trung, hộp thư điện tử và tin nhắn điện thoại (SMS) đăng ký.

3. Đối với công trình cấp điện do Công ty Điện lực đầu tư, sau khi tiếp nhận hồ sơ yêu cầu cấp điện của khách hàng, Công ty Điện lực tổ chức khảo sát thực tế, lập phương án thiết kế, gửi các cơ quan nhà nước giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến tiếp cận điện năng, tổ chức thi công, nghiệm thu đóng điện, ký kết hợp đồng mua bán điện với khách hàng theo trình tự tại Khoản 1, Điều 5,

Quy định này.

4. Đối với công trình cấp điện do khách hàng tự đầu tư, Công ty Điện lực là đơn vị đầu mối tiếp nhận hồ sơ yêu cầu cấp điện của khách hàng, tổ chức khảo sát thực tế, phối hợp với khách hàng thực hiện thỏa thuận đầu nối và hướng dẫn khách hàng lập hồ sơ thiết kế, lập hồ sơ, thủ tục với cơ quan nhà nước đúng quy định; đồng thời, Công ty Điện lực sẽ chuyển hồ sơ khách hàng đến cơ quan nhà nước giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến tiếp cận điện năng theo trình tự tại Khoản 2, Điều 5, Quy định này.

Điều 5. Trình tự, thủ tục thực hiện

1. Trình tự, thủ tục thực hiện đối với công trình do ngành Điện đầu tư:

a) Khách hàng nộp hồ sơ yêu cầu mua điện tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Công ty Điện lực Quảng Nam tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh hoặc nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công tỉnh Quảng Nam tại địa chỉ <http://dichvucong.quangnam.gov.vn>.

b) Công ty Điện lực Quảng Nam phối hợp với khách hàng thực hiện khảo sát hiện trường phục vụ đầu nối công trình điện. Thời gian thực hiện: không quá 02 ngày làm việc.

c) Công ty Điện lực Quảng Nam tổ chức lập hồ sơ dự án hoặc báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình, đồng thời tổng hợp thành phần hồ sơ theo quy định tại Khoản 3, Điều này để thực hiện các thủ tục hành chính với cơ quan nhà nước.

d) Công ty Điện lực Quảng Nam gửi hồ sơ đến các cơ quan nhà nước theo quy định tại Điều 6 của Quy định này để thực hiện các thủ tục: Chấp thuận/thỏa thuận xây dựng công trình; Cấp phép thi công công trình.

e) Các cơ quan nhà nước trả kết quả xử lý hoặc thông báo các vướng mắc, yêu cầu điều chỉnh, bổ sung (nếu có) trực tiếp cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Công ty Điện lực Quảng Nam. Thời gian giải quyết thủ tục của từng cơ quan như sau:

- Chấp thuận/thỏa thuận xây dựng công trình: thời gian giải quyết không quá 05 ngày làm việc.

- Cấp phép thi công công trình: thời gian giải quyết không quá 05 ngày làm việc.

f) Công ty Điện lực Quảng Nam tổ chức thực hiện thi công xây dựng công trình đảm bảo chất lượng theo yêu cầu kỹ thuật và các quy định hiện hành.

g) Công ty Điện lực Quảng Nam thực hiện ký kết Hợp đồng mua bán điện, nghiệm thu đóng điện với khách hàng (sau khi thi công hoàn thành công trình): thời gian thực hiện không quá 03 ngày.

(Lưu đồ thực hiện cấp điện qua lưới trung áp do ngành Điện đầu tư theo Phụ lục 1 kèm theo Quy định này).

2. Trình tự, thủ tục thực hiện đối với công trình do khách hàng đầu tư:

a) Khách hàng nộp hồ sơ yêu cầu mua điện tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Công ty Điện lực Quảng Nam tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh hoặc nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công tỉnh Quảng Nam tại địa chỉ <http://dichvucong.quangnam.gov.vn>.

b) Công ty Điện lực Quảng Nam phối hợp với khách hàng thực hiện khảo sát hiện trường và lập thỏa thuận đầu nối. Thời gian thực hiện: không quá 02 ngày làm việc.

c) Khách hàng tổ chức lập hồ sơ dự án hoặc báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình, đồng thời cung cấp thành phần hồ sơ theo quy định tại Khoản 3 điều này đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Công ty Điện lực Quảng Nam để thực hiện các thủ tục hành chính với cơ quan nhà nước.

d) Công ty Điện lực Quảng Nam gửi hồ sơ đến các cơ quan nhà nước theo quy định tại Điều 6 của Quy định này để thực hiện các thủ tục: Chấp thuận/thỏa thuận xây dựng công trình; Cấp phép thi công công trình.

e) Các cơ quan nhà nước thông báo trực tiếp cho khách hàng các vướng mắc, yêu cầu điều chỉnh, bổ sung (nếu có) và gửi kết quả xử lý về Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Công ty Điện lực Quảng Nam. Thời gian giải quyết thủ tục của từng cơ quan như sau:

- Chấp thuận/thỏa thuận xây dựng công trình: thời gian giải quyết không quá 05 ngày làm việc.

- Cấp phép thi công công trình: thời gian giải quyết không quá 05 ngày làm việc.

f) Khách hàng tổ chức thực hiện thi công xây dựng công trình, Công ty Điện lực Quảng Nam hỗ trợ tư vấn khách hàng trong quá trình thi công xây dựng để đảm bảo chất lượng theo yêu cầu kỹ thuật và các quy định hiện hành.

g) Công ty Điện lực Quảng Nam thực hiện ký kết Hợp đồng mua bán điện, nghiệm thu đóng điện với khách hàng (sau khi thi công hoàn thành công trình): thời gian thực hiện không quá 03 ngày.

(Lưu đồ thực hiện cấp điện qua lưới trung áp do khách hàng đầu tư theo Phụ lục 2 kèm theo Quy định này).

3. Thành phần hồ sơ, thời gian thực hiện, cơ quan thực hiện, chi phí thực hiện đối với từng thủ tục hành chính quy định tại Phụ lục 3 kèm theo Quy trình này.

Điều 6. Trách nhiệm thực hiện các thủ tục

1. Sở Giao thông vận tải; Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh; UBND cấp huyện; các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện thủ tục chấp thuận/thỏa thuận xây dựng công trình lưới điện trung áp và trạm biến áp, trong

đó:

a) Đối với vị trí cột điện, trạm biến áp lắp đặt trên công trình đường bộ đang khai thác: Sở Giao thông vận tải; UBND cấp huyện chịu trách nhiệm thực hiện thủ tục chấp thuận/thỏa thuận xây dựng công trình.

b) Đối với vị trí cột điện, trạm biến áp lắp đặt trong Khu kinh tế mở Chu Lai, khu công nghiệp: Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh; đơn vị quản lý khu công nghiệp chịu trách nhiệm thực hiện thủ tục chấp thuận/thỏa thuận xây dựng công trình.

c) Đối với vị trí cột điện, trạm biến áp và hướng tuyến đường dây trong và ngoài khu vực đô thị: UBND cấp huyện chịu trách nhiệm thực hiện thủ tục chấp thuận/thỏa thuận xây dựng công trình.

2. Sở Giao thông vận tải; UBND cấp huyện thực hiện thủ tục cấp phép thi công công trình trên đường bộ đang khai thác (đào đường, vỉa hè) theo phân cấp, cụ thể:

a) Sở Giao thông vận tải thực hiện thủ tục cấp phép thi công công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của các quốc lộ uỷ thác quản lý (bao gồm: QL.14B, QL.14D, QL.14E, QL.14H, QL.40B, QL.24C) và các tuyến đường tỉnh lộ (đường ĐT) trên địa bàn tỉnh.

b) UBND cấp huyện thực hiện thủ tục cấp phép thi công công trình trên đường bộ đang khai thác trên các tuyến đường: Hệ thống đường huyện, đường nội thị, đường đô thị.

Đối với các công trình thi công trên các tuyến đường giao thông nông thôn do UBND cấp xã quản lý thì khách hàng/chủ đầu tư có trách nhiệm thông báo đến UBND cấp xã để được định vị vị trí cột điện, trạm biến áp đảm bảo phù hợp với quy hoạch nông thôn mới, các quy hoạch xây dựng và các định hướng phát triển kinh tế - xã hội của xã.

3. Công ty Điện lực Quảng Nam thực hiện các thủ tục: Tiếp nhận hồ sơ yêu cầu cấp điện, khảo sát hiện trường, thỏa thuận đấu nối, nghiệm thu đóng điện, ký kết hợp đồng mua bán điện.

Điều 7. Công tác phối hợp thực hiện giữa Công ty Điện lực và cơ quan nhà nước

1. Khi nhận được yêu cầu của khách hàng, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Công ty Điện lực Quảng Nam chủ động liên hệ và hướng dẫn khách hàng cụ thể thủ tục cấp điện và cách thức thực hiện các thủ tục của cơ quan nhà nước, thực hiện tiếp nhận các hồ sơ có liên quan và chủ động liên hệ khách hàng để bổ sung thành phần hồ sơ còn thiếu, cần hoàn thiện trong quá trình thực hiện dịch vụ, thủ tục theo yêu cầu của cơ quan nhà nước và có Giấy Biên nhận hồ sơ giao cho khách hàng, hẹn thời gian giải quyết đúng theo quy định từng loại thủ tục.

2. Công ty Điện lực Quảng Nam chủ động giao hồ sơ yêu cầu của khách hàng chuyển cơ quan nhà nước trong buổi làm việc tiếp theo kể từ thời điểm tiếp

nhận hồ sơ hợp lệ và liên hệ lấy kết quả giải quyết tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của cơ quan nhà nước theo đúng thời gian hẹn để chuyển trả cho khách hàng. Mọi giao dịch chứng từ, hồ sơ giữa Công ty Điện lực Quảng Nam và cơ quan nhà nước đều phải cập nhật ngày, tháng, cũng như có chữ ký xác nhận giữa 2 bên giao/nhận trong quá trình giao nhận chứng từ và luân chuyển hồ sơ.

3. Cơ quan nhà nước tiến hành thẩm định, xem xét giải quyết hồ sơ khách hàng theo thời gian quy định, nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa đúng quy định thì có hướng dẫn, phản hồi ngay cho người giao hồ sơ Công ty Điện lực Quảng Nam hoặc chậm nhất trong 01 ngày làm việc hôm sau thì cơ quan nhà nước có văn bản thông báo gửi Công ty Điện lực Quảng Nam đề nghị khách hàng hoàn thiện hồ sơ (nếu có). Các trường hợp trong quá trình thẩm định, xem xét nếu thấy cần phải hiệu chỉnh, cần hẹn khảo sát, nghiệm thu hiện trường, kiểm tra thi công,... thì cơ quan nhà nước gửi văn bản trực tiếp cho khách hàng, đồng thời có thông báo chuyển Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Công ty Điện lực Quảng Nam để theo dõi, phối hợp trong quá trình giải quyết. Các trường hợp thẩm định, xem xét nếu không chấp thuận thì cơ quan nhà nước phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

4. Mọi giao dịch phát sinh, liên hệ giữa khách hàng và cơ quan nhà nước trong quá trình thực hiện các thủ tục phải thực hiện thông qua Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Công ty Điện lực Quảng Nam. Cơ quan nhà nước và Công ty Điện lực Quảng Nam thông báo cho các đầu mối, các đơn vị theo phân cấp hoặc ủy quyền giải quyết các thủ tục, thiết lập cơ chế liên lạc, trao đổi thông tin giữa các bộ phận chức năng qua điện thoại, thư tín, hệ thống công nghệ thông tin để giảm bớt thời gian thực hiện của khách hàng, cải thiện chỉ số tiếp cận điện năng. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc các đơn vị cần kịp thời có những giải pháp giải quyết cho phù hợp, đúng quy định.

Điều 8. Quy định công tác quản lý, lưu trữ hồ sơ

Các loại hồ sơ tiếp nhận, phát sinh trong quá trình giải quyết dịch vụ cho khách hàng được cơ quan nhà nước hoặc Công ty Điện lực Quảng Nam quản lý và lưu trữ các hồ sơ tiếp nhận do khách hàng cung cấp (thông qua Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả) tương ứng với thủ tục thuộc thẩm quyền, hoặc trách nhiệm giải quyết theo quy trình.

Chương III

THIẾT LẬP CƠ CHẾ MỘT CỬA ĐIỆN TỬ LIÊN THÔNG VÀ GIÁM SÁT TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

Điều 9. Quy định cơ chế một cửa điện tử

1. Cơ quan nhà nước và Công ty Điện lực Quảng Nam phối hợp xây dựng hệ thống công nghệ thông tin để thiết lập kết nối điện tử theo dõi tiến trình dịch vụ và ghi nhận kết quả giải quyết. Theo đó, các thông tin đăng ký tiếp nhận, kết quả xử lý, trở ngại khách hàng của cơ quan nhà nước và Công ty Điện lực/Điện lực sẽ được thông báo:

a) Trên Cổng dịch vụ công trực tuyến Quảng Nam, Cổng thông tin điện tử các Sở, ban, ngành và UBND các huyện/thị xã/thành phố.

b) Trên Website Chăm sóc khách hàng của Tổng Công ty Điện lực Miền Trung.

2. Hệ thống thông tin trên Website Chăm sóc khách hàng, Công ty Điện lực, các Sở, Ban, ngành và UBND cấp huyện được kết nối đồng bộ dữ liệu qua phần mềm chức năng để tiếp nhận thông tin yêu cầu dịch vụ từ khách hàng, ghi nhận tiến trình xử lý và phối hợp trong khảo sát hiện trường. Phần mềm có thể đáp ứng được mức độ dịch vụ công toàn trình phục vụ việc tiếp nhận và luân chuyển “hồ sơ điện tử” từ phía khách hàng và cơ quan nhà nước - Công ty Điện lực qua việc điện tử hóa các thủ tục cấp điện của Công ty Điện lực và cơ quan nhà nước.

Điều 10. Giám sát tiến độ thực hiện

1. Khách hàng giám sát tiến độ giải quyết các thủ tục của cơ quan nhà nước và Công ty Điện lực Quảng Nam thông qua việc theo dõi tiến trình giải quyết trên website Chăm sóc khách hàng của Tổng Công ty Điện lực Miền Trung. Công ty Điện lực Quảng Nam sẽ tổ chức nhắn tin SMS cho khách hàng để thông báo việc đã tiếp nhận dịch vụ và hẹn thời gian thực hiện, tiến độ giải quyết liên quan đến các thủ tục thực hiện của Công ty Điện lực Quảng Nam và cơ quan nhà nước để khách hàng theo dõi và chủ động phối hợp trong quá trình giải quyết dịch vụ.

2. Các trường hợp giải quyết thủ tục hành chính chậm trễ, gây khó khăn, tự đặt thêm thành phần hồ sơ, giấy tờ ngoài quy định của pháp luật, gây phiền hà, đùn đẩy trách nhiệm,... khách hàng phản ánh kiến nghị đến địa chỉ: Cổng dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ <https://dichvucong.gov.vn> hoặc Cổng dịch vụ công Quảng Nam tại địa chỉ <https://dichvucong.quangnam.gov.vn> và Tổng đài thông tin dịch vụ công 1022 Quảng Nam tại địa chỉ <https://1022.quangnam.gov.vn> (và các kênh tiếp nhận khác của Tổng đài 1022).

Các cơ quan nhà nước và Công ty Điện lực Quảng Nam nếu để xảy ra hành vi vi phạm quy định hành chính nêu trên phải thực hiện gửi thư xin lỗi khách hàng và chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, đồng thời có những giải pháp kịp thời khắc phục.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương

1. Sở Giao thông vận tải, Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh và UBND cấp huyện có trách nhiệm:

a) Tổ chức thực hiện các quy trình thủ tục hành chính liên thông liên quan đến trách nhiệm được phân công theo Quy trình này.

b) Công khai, niêm yết các thủ tục hành chính trong quy trình liên thông theo đúng quy định.

c) Xây dựng quy trình nội bộ, quy trình điện tử đối với thủ tục hành chính tương ứng theo quy trình liên thông giữa cơ quan nhà nước và điện lực trong giải quyết các thủ tục cấp điện qua lưới trung áp trên địa bàn tỉnh đảm bảo đúng thời gian quy định.

d) Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh, Sở Công Thương, Công ty Điện lực Quảng Nam và các đơn vị có liên quan trong việc thiết lập quy trình điện tử và theo dõi tiến độ xử lý trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh.

2. Sở Công Thương có trách nhiệm:

a) Theo dõi, quản lý tình hình đầu tư xây dựng các công trình điện, việc thực hiện cấp điện qua lưới điện trung áp của Công ty Điện lực Quảng Nam trên địa bàn tỉnh.

b) Tổng hợp, báo cáo và đề xuất UBND tỉnh tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến việc thực hiện cấp điện qua lưới điện trung áp trên địa bàn tỉnh.

c) Định kỳ hằng năm, tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh kết quả, đánh giá thực hiện Quy trình này và đề xuất UBND tỉnh xử lý các cơ quan, đơn vị không thực hiện tốt, không đảm bảo thời gian theo Quy trình này.

d) Chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông vận tải, Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh và UBND cấp huyện, Công ty Điện lực Quảng Nam hoàn thiện quy trình nội bộ, trình UBND tỉnh ban hành để thiết lập quy trình điện tử vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh.

3. Công ty Điện lực Quảng Nam có trách nhiệm:

a) Nghiên cứu đơn giản hóa hồ sơ, rút ngắn thời gian giải quyết các thủ tục, công việc liên quan đến cấp điện qua lưới điện trung áp của đơn vị mình theo quy định này.

b) Xây dựng quy trình nội bộ, quy trình điện tử đối với thủ tục hành chính tương ứng theo quy trình liên thông giữa cơ quan nhà nước và điện lực trong giải quyết các thủ tục cấp điện qua lưới trung áp trên địa bàn tỉnh đảm bảo đúng thời gian quy định.

c) Chủ động làm việc với khách hàng có yêu cầu sử dụng điện để tổng hợp số liệu nhu cầu cấp điện, lập kế hoạch, phương án đầu tư, bố trí vốn, mua sắm thiết bị, vật tư, đấu thầu... theo hướng đơn giản hóa thủ tục và rút ngắn thời gian thực hiện đúng theo các quy định hiện hành.

d) Trường hợp khách hàng tự đầu tư thì Công ty Điện lực Quảng Nam có trách nhiệm thông tin đầy đủ, chính xác về các tiêu chuẩn, yêu cầu kỹ thuật đối với ngành điện và các quy định hiện hành có liên quan đến khách hàng.

e) Hướng dẫn khách hàng có yêu cầu cấp điện về các thủ tục hành chính, các cơ quan, đơn vị thực hiện liên quan đến cấp điện qua lưới điện trung áp.

f) Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn việc thực hiện những nội dung theo Quy trình này và các quy định có liên quan. Niêm yết công khai tại trụ sở Công ty Điện lực/Điện lực, trên trang thông tin điện tử của mình về trình tự, thủ tục, thời gian giải quyết liên quan đến cấp điện qua lưới điện trung áp để khách hàng biết.

g) Định kỳ trước ngày 15 tháng 01 hằng năm, báo cáo Sở Công Thương các nội dung sau:

- Số công trình trạm biến áp do ngành Điện đầu tư và khách hàng đầu tư; tình hình đầu tư xây dựng các công trình điện và thực hiện đấu nối của các khách hàng qua lưới điện trung áp.

- Thời gian giải quyết các thủ tục của ngành Điện và cơ quan nhà nước so với quy định.

- Cập nhật tình hình mang tải/khả năng mang tải của các trạm biến áp 110kV và các xuất tuyến trung thế sau TBA 110kV kèm theo sơ đồ nguyên lý lưới điện trung thế tỉnh Quảng Nam để theo dõi, quản lý.

- Những khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện (nếu có).

4. Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh có trách nhiệm:

a) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan trong việc thực hiện quy trình liên thông và theo dõi tiến trình giải quyết thủ tục tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Công ty Điện lực Quảng Nam.

b) Phối hợp tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn việc thực hiện những nội dung theo Quy trình này và các quy định có liên quan.

c) Bố trí Phòng làm việc, tạo điều kiện thuận lợi để Công ty Điện lực Quảng Nam cử cán bộ chuyên môn đến làm việc tiếp nhận hồ sơ và giải quyết thủ tục hành chính cho khách hàng có yêu cầu liên quan đến cấp điện qua lưới điện trung áp.

5. Khách hàng sử dụng điện có yêu cầu đấu nối, cấp điện từ lưới điện trung áp có trách nhiệm:

a) Cung cấp đầy đủ thông tin về nhu cầu, quy mô sử dụng điện, tiến độ yêu cầu cấp điện. Trường hợp tự đầu tư thì lựa chọn đơn vị tư vấn thiết kế, thi công có đầy đủ năng lực; bố trí đủ nguồn vốn để triển khai thi công công trình đấu nối vào lưới điện trung áp đúng tiến độ yêu cầu, tiết kiệm chi phí.

b) Kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện cấp điện qua lưới điện trung áp để Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh, Sở Công Thương và các cơ quan có trách nhiệm thực hiện các thủ tục biết để xử lý, giải quyết theo thẩm quyền quy định.

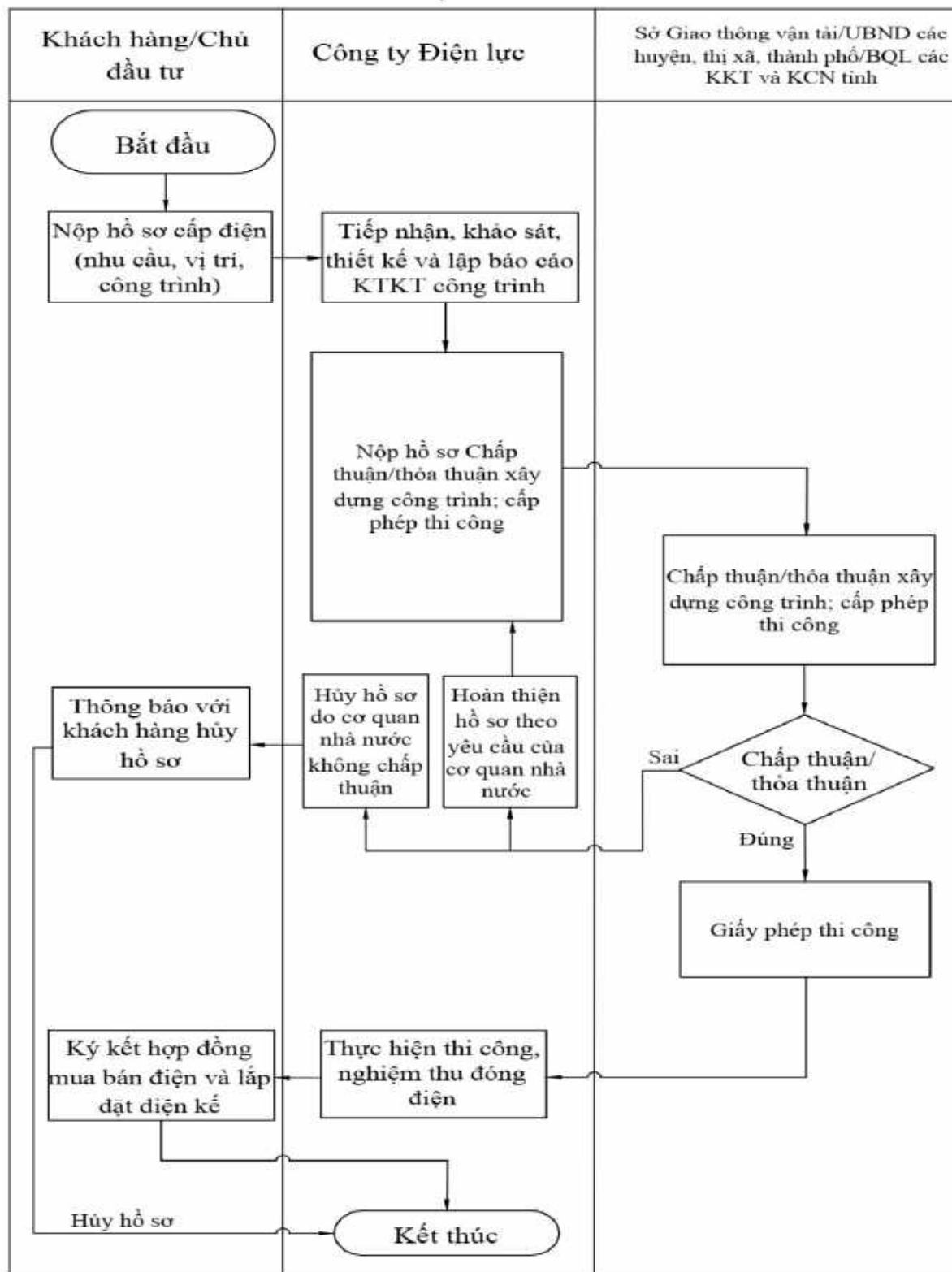
Điều 12. Tổ chức thực hiện

1. Sở Công Thương chủ trì theo dõi việc thực hiện cơ chế một cửa liên thông giữa cơ quan nhà nước và điện lực trong giải quyết các thủ tục cấp điện qua lưới trung áp trên địa bàn tỉnh Quảng Nam; trong quá trình tổ chức thực hiện nếu gặp khó khăn, vướng mắc thì tổ chức, cá nhân có trách nhiệm phản ánh về Sở Công Thương bằng văn bản để kịp thời tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo.

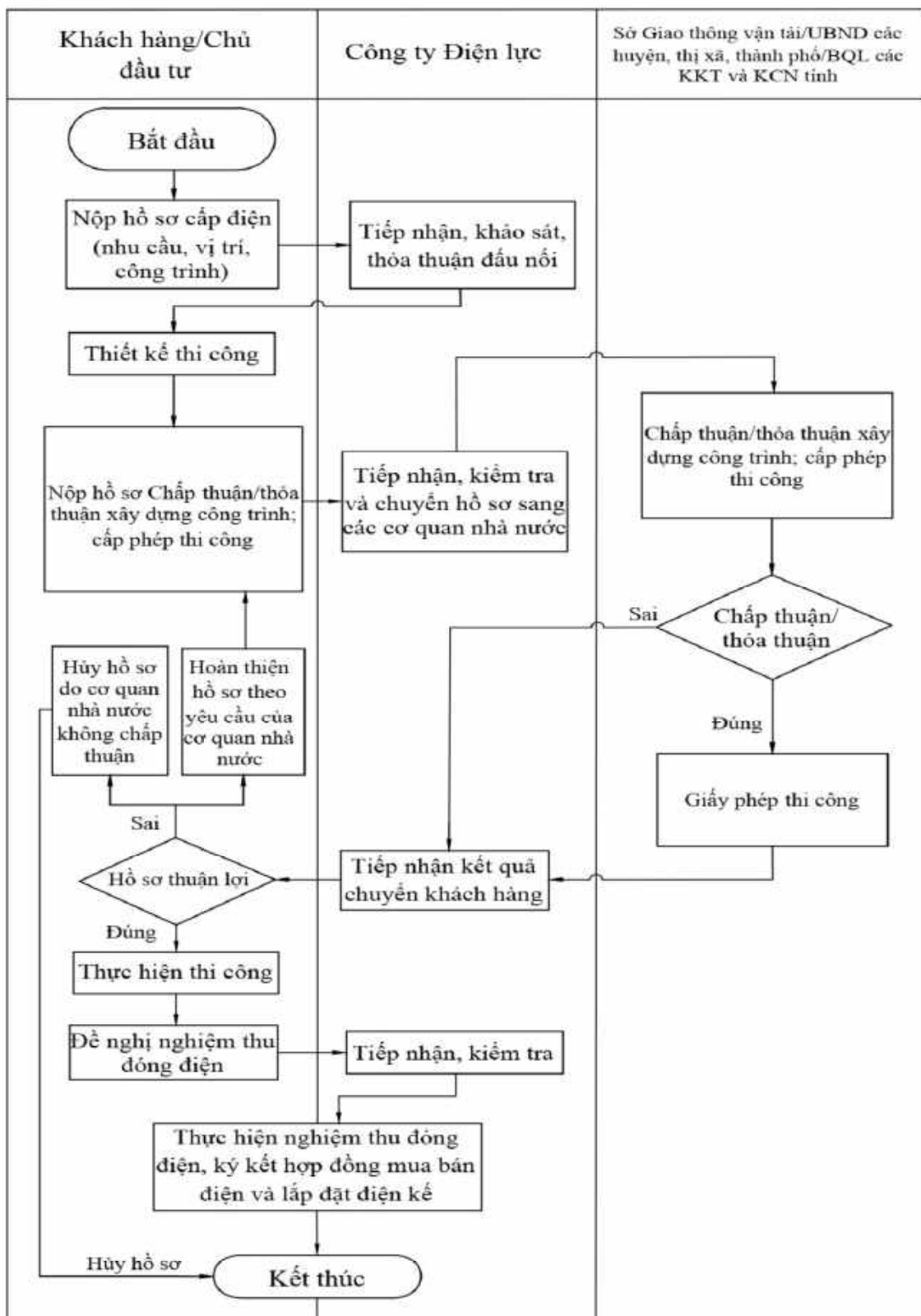
2. Công ty Điện lực Quảng Nam thường xuyên rà soát, cập nhật các quy định hiện hành liên quan đến việc thực hiện cơ chế một cửa liên thông giữa cơ quan nhà nước và điện lực trong giải quyết các thủ tục cấp điện qua lưới trung áp, kịp thời báo cáo về Sở Công Thương để kiểm tra, tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh cho phù hợp.

3. Sở Thông tin và Truyền thông (đơn vị được giao quản lý, vận hành Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh) chủ trì thiết lập quy trình điện tử vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh để triển khai thực hiện./.

Phụ lục I
LƯU ĐỒ THỰC HIỆN CẤP ĐIỆN QUA LƯỚI ĐIỆN TRUNG ÁP DO ĐIỆN
LỰC ĐẦU TƯ



Phụ lục II
LƯU ĐỒ THỰC HIỆN CẤP ĐIỆN QUA LƯỚI ĐIỆN TRUNG ÁP DO
KHÁCH HÀNG ĐẦU TƯ



Phụ lục III

THÀNH PHẦN HỒ SƠ, THỜI GIAN THỰC HIỆN, CƠ QUAN THỰC HIỆN, CHI PHÍ THỰC HIỆN ĐỐI VỚI TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

STT	Thủ tục, công việc	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thành phần hồ sơ yêu cầu	Thời gian thực hiện	Phí, chi phí thực hiện (Đồng)
1	Tiếp nhận hồ sơ, khảo sát hiện trường, thoả thuận đấu nối theo yêu cầu cấp điện của khách hàng	Công ty Điện lực Quảng Nam	1. Hồ sơ đề nghị cấp điện: - Văn bản đề nghị mua điện: theo Mẫu số 1 (bản chính); - Một (01) bản sao trong các loại giấy tờ chứng thực cá nhân của người đại diện hợp pháp: Chứng minh nhân dân; Hộ chiếu; Thẻ căn cước công dân hoặc các giấy tờ khác có dán ảnh và thông tin cá nhân xác định nhân thân khách hàng do cơ quan có thẩm quyền cấp còn giá trị sử dụng. - Một (01) bản sao trong các loại Giấy tờ xác định chủ thể Hợp đồng mua bán điện (HĐMBĐ) của cá nhân/ tổ chức tại địa điểm mua điện: Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà; Quyết định phân nhà; Hợp đồng mua bán nhà; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; Hợp đồng cho thuê nhà có thời hạn từ 01 năm trở lên và đồng ý của chủ sở hữu; Giấy tờ của chủ sở hữu nhà/quyền sử dụng đất đồng ý cho tổ chức/cá nhân được quyền sử dụng địa điểm mua điện hoặc thông tin từ Cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư. - Một (01) bản sao trong các loại Giấy tờ xác định mục đích sử dụng điện có liên quan đến địa điểm đăng ký mua điện (áp dụng đối với chủ thể là khách hàng ngoài sinh hoạt): Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh; Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện; Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; Quyết định thành lập đơn vị; hoặc dữ liệu Công thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp http://dangkykinhdoanh.gov.vn *Lưu ý về nộp bản sao: Bản sao có thể bản sao từ bản gốc, có thể bản sao có chứng thực hoặc bản sao không chứng thực nhưng phải xuất trình bản chính để nhân viên tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm kiểm tra, đối chiếu theo	Không quá 02 ngày làm việc	Không thu phí

STT	Thủ tục, công việc	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thành phần hồ sơ yêu cầu	Thời gian thực hiện	Phí, chi phí thực hiện (Đồng)
			quy định); - Một (01) Bảng kê thiết bị điện, chế độ và công suất sử dụng điện: theo mẫu số 2B (bản chính); - Một (01) Biểu đồ phụ tải điện hình: theo mẫu số 2C (bản chính). + Trường hợp khách hàng mua điện để phục vụ sản xuất sắt, thép, xi măng: bổ sung hồ sơ về quy hoạch dự án sản xuất sắt, thép, xi măng; + Trường hợp khách hàng mua điện để nuôi tôm trên cát: bổ sung xác nhận địa điểm nuôi trồng nằm trong khu vực quy hoạch nuôi tôm trên cát và có phương án xử lý nước thải được Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh phê duyệt; + Trường hợp khách hàng mua điện phục vụ khai thác khoáng sản phải có giấy phép khai thác. + Trường hợp khách hàng mua điện để bán buôn phải có giấy phép hoạt động Điện lực. 2. Hồ sơ đề nghị đấu nối: - Một (01) Hồ sơ đăng ký đấu nối theo mẫu quy định tại Phụ lục 2B kèm theo Thông tư số 39/2015/TT-BCT ngày 18/11/2015: theo mẫu số 2A (bản chính); - Một (01) Sơ đồ nguyên lý các thiết bị điện chính sau điểm đấu nối (bản chính); - Tài liệu kỹ thuật về trang thiết bị dự định đấu nối hoặc các thay đổi dự kiến tại điểm đấu nối hiện tại, thời gian dự kiến hoàn thành dự án, số liệu kinh tế-kỹ thuật của dự án đấu nối mới hoặc thay đổi đấu nối hiện tại (bản photo);;		
2	Chấp thuận/thỏa thuận xây dựng công trình	Sở Giao thông vận tải/ UBND các huyện, thị xã, thành phố/BQL	1. Chấp thuận/thỏa thuận xây dựng công trình do Sở Giao thông vận tải thực hiện: - Đối với các tuyến Quốc lộ được giao quản lý: thực hiện theo thủ tục hành chính “Chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ, đường bộ cao tốc đang khai thác thuộc phạm vi quản lý của Bộ Giao thông vận tải” đã được công bố trên cổng dịch	Không quá 05 ngày làm việc	Không thu phí

STT	Thủ tục, công việc	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thành phần hồ sơ yêu cầu	Thời gian thực hiện	Phí, chi phí thực hiện (Đồng)
		các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh	vụ công tỉnh Quảng Nam tại địa chỉ https://dichvucong.quangnam.gov.vn (cơ quan thực hiện là Sở Giao thông vận tải, lĩnh vực đường bộ) và trên trang điện tử Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Nam tại địa chỉ https://sgtvt.quangnam.gov.vn (mục thủ tục hành chính, lĩnh vực đường bộ); - Đối với các tuyến đường tỉnh lộ (đường ĐT): thành phần hồ sơ như đối với các tuyến Quốc lộ được ủy thác quản lý và được thực hiện nộp hồ sơ trực tiếp tại Sở Giao thông vận tải hoặc qua hệ thống bưu chính. 2. Chấp thuận/thỏa thuận xây dựng công trình do UBND các huyện, thị xã, thành phố/BQL các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh thực hiện: - Một (01) văn bản đề nghị chấp thuận/thỏa thuận xây dựng công trình lưới điện trung áp và trạm biến áp: theo mẫu số 4 (bản chính); - Một (01) Bản vẽ mặt bằng xác định vị trí cột điện/trạm biến áp (theo hệ tọa độ VN2000) và bản vẽ mặt cắt ngang đại diện thể hiện hành lang lưới điện (bản chính); - Một (01) Cam kết di chuyển hoặc cải tạo công trình đúng tiến độ theo yêu cầu của cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền; không được yêu cầu bồi thường và phải chịu trách nhiệm chi trả toàn bộ chi phí có liên quan (bản chính); - Một (01) bản sao Quyết định phê duyệt dự án đầu tư của cấp có thẩm quyền. *Lưu ý về nộp bản sao: Bản sao có thể bản sao từ bản gốc, có thể bản sao có chứng thực hoặc bản sao không chứng thực nhưng phải xuất trình bản chính để nhân viên tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm kiểm tra, đối chiếu theo quy định); (Ghi chú: Đối với công trình lưới điện trung thế nổi có quy mô lắp đặt dưới 02 khoảng trụ thì không cần thực hiện thủ tục chấp thuận xây dựng công trình. Công ty Điện lực/Điện lực hoặc khách hàng có trách nhiệm thông		

STT	Thủ tục, công việc	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thành phần hồ sơ yêu cầu	Thời gian thực hiện	Phí, chi phí thực hiện (Đồng)
			<i>báo cho cơ quan nhà nước trước khi thực hiện 02 ngày.</i>		
3	Cấp phép thi công công trình	Sở Giao thông vận tải/UBND các huyện, thị xã, thành phố	1. Cấp phép do Sở Giao thông vận tải thực hiện: - Đối với các tuyến Quốc lộ được ủy thác quản lý: thực hiện theo thủ tục hành chính “Cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ, đường bộ cao tốc đang khai thác” đã được công bố trên cổng dịch vụ công tỉnh Quảng Nam tại địa chỉ https://dichvucong.quangnam.gov.vn (cơ quan thực hiện là Sở Giao thông vận tải, lĩnh vực đường bộ) và trên trang điện tử Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Nam tại địa chỉ https://sgtvt.quangnam.gov.vn (mục thủ tục hành chính, lĩnh vực đường bộ); - Đối với các tuyến đường tỉnh lộ (đường ĐT): thành phần hồ sơ như đối với các tuyến Quốc lộ được ủy thác quản lý và được thực hiện nộp hồ sơ trực tiếp tại Sở Giao thông vận tải hoặc qua hệ thống bưu chính. 2. Cấp phép do UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện: - Một (01) Đơn/văn bản đề nghị cấp giấy phép thi công: theo mẫu số 5 (bản chính); - Một (01) bản sao văn bản chấp thuận xây dựng công trình của cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền; - Một (01) Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công, trong đó có Biện pháp bảo đảm an toàn công trình giao thông đã được cấp thẩm quyền phê duyệt. (bản chính); - Một (01) văn bản cam kết biện pháp bảo đảm an toàn giao thông trong suốt thời gian thi công có xác nhận của BQL dự án (trường hợp các công trình đơn giản, không có thiết kế tổ chức thi công). (bản chính); - Một (01) bản sao Hợp đồng xây lắp (nếu chủ đầu tư là pháp nhân có chức năng thi công và tự thi công thì không cần thủ tục này) Ghi chú: Đối với công trình lưới điện trung	Không quá 05 ngày làm việc	Không thu phí

STT	Thủ tục, công việc	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thành phần hồ sơ yêu cầu	Thời gian thực hiện	Phí, chi phí thực hiện (Đồng)
			thể nổi có quy mô lắp đặt dưới 02 khoảng trụ thì không cần thực hiện thủ tục cấp phép thi công. Công ty Điện lực/Điện lực hoặc khách hàng có trách nhiệm thông báo cho cơ quan nhà nước trước khi thực hiện ít nhất 02 ngày. *Lưu ý về nộp bản sao: Bản sao có thể bản sao từ bản gốc, có thể bản sao có chứng thực hoặc bản sao không chứng thực nhưng phải xuất trình bản chính để nhân viên tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm kiểm tra, đối chiếu theo quy định);		
4	Nghiệm thu đóng điện, ký kết hợp đồng mua bán điện	Công ty Điện lực Quảng Nam	- Một (01) Văn bản đề nghị nghiệm thu (bản chính); - Một (01) Hồ sơ pháp lý (bản sao); - Một (01) Hồ sơ thiết kế được duyệt (bản chính); - Một (01) Hồ sơ hoàn công (bản sao); - Một (01) Biên bản lắp đặt hệ thống đo đếm (bản chính); - Một (01) Biên bản áp giá bán điện (bản chính); - Một (01) Hợp đồng mua bán điện (bản chính). *Lưu ý về nộp bản sao: Bản sao có thể bản sao từ bản gốc, có thể bản sao có chứng thực hoặc bản sao không chứng thực nhưng phải xuất trình bản chính để nhân viên tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm kiểm tra, đối chiếu theo quy định);	Không quá 03 ngày làm việc	Theo quy định của Bộ Công Thương

MẪU SỐ 1

MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐĂNG KÝ MUA ĐIỆN QUA TRẠM BIẾN ÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Số biên nhận:

Ngày nhận:/...../.....

Ngày khảo sát:/...../.....

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

GIẤY ĐỀ NGHỊ MUA ĐIỆN

(Đối với khách hàng có yêu cầu mua điện từ lưới điện trung áp)

Kính gửi:

1. Tên cơ quan hoặc cá nhân đăng ký mua điện:..... (*)
2. Đại diện là ông (bà):
3. Số CMND/ hộ chiếu do Cơ quan cấp ngày tháng năm
4. Theo giấy ủy quyền số ngày tháng năm của
(Trường hợp đại diện pháp luật được ủy quyền)
5. Số điện thoại liên hệ và nhận tin nhắn (SMS): (*)
6. Email:
7. Tài khoản số:.....; Tại ngân hàng:
8. Địa chỉ giao dịch: (*)
9. Mã số thuế:
10. Hình thức thanh toán: Tiền mặt ☐; ATM ☐; Chuyển khoản ☐; UNT/UNC ☐
11. Địa điểm đăng ký sử dụng điện: (*)
12. Công suất đăng ký sử dụng: kW (*); Mục đích sử dụng điện:..... (*)
13. Thỏa thuận đầu tư trạm biến áp: (*) ☐ Ngành điện đầu tư ☐ Khách hàng đầu tư
14. Thời gian sử dụng điện: (*) ☐ Sử dụng dài hạn; ☐ Sử dụng ngắn hạn: tháng.
15. Hồ sơ kèm theo: Đánh dấu (X) vào ô trống những giấy tờ kèm theo có trong Hồ sơ:

I. Hồ sơ mua điện: ☐ Giấy đăng ký mua điện ☐ Giấy tờ tùy thân: Giấy chứng minh nhân dân/ Giấy chứng minh công an nhân dân/ Giấy chứng minh sỹ quan quân đội nhân dân/ Thẻ căn cước công dân/ Hộ chiếu hoặc Giấy xác nhận nhân thân của công an phường, xã (có ảnh đóng dấu giáp lai). ☐ Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở; Hợp đồng mua bán nhà hợp lệ; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; Hợp đồng ủy quyền quản lý và sử dụng nhà/đất; Hợp đồng thuê địa điểm; Hợp đồng thi công... ☐ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/ Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện/ Giấy phép đầu tư/ Quyết định thành lập đơn vị... ☐ Hồ sơ xác định chủ thể hợp pháp để ký hợp đồng mua bán điện. ☐ Giấy tờ khác:	II. Hồ sơ đấu nối: ☐ Thông tin chung đăng ký đấu nối và nhu cầu sử dụng điện ☐ Bảng liệt kê công suất thiết bị dùng điện; ☐ Đồ thị phụ tải ngày điển hình ☐ Sơ đồ nguyên lý đấu nối (trong đó thể hiện rõ phần lưới điện phân phối của đơn vị phân phối và vị trí điểm đấu nối, vị trí lắp đặt TBA). ☐ Sơ đồ mặt bằng thể hiện các công trình dự kiến xây dựng bao quanh trạm biến áp, điểm đấu nối (nếu có). ☐ Giấy tờ khác:
--	---

Ghi chú: (*) là phần bắt buộc phải ghi đầy đủ

....., ngàytháng.....năm

Đại diện Bên mua điện

(ký, ghi rõ họ và tên)

MẪU SỐ 2A
MẪU THÔNG TIN ĐĂNG KÝ ĐẦU NỐI CHO KHÁCH HÀNG SỬ
DỤNG ĐIỆN ĐẦU NỐI VÀO LƯỚI ĐIỆN TRUNG ÁP

..... CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
..... **Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc**
....., ngày..... tháng năm
.....

THÔNG TIN ĐĂNG KÝ ĐẦU NỐI

(Kèm theo hồ sơ đăng ký mua điện)

I. THÔNG TIN CHUNG

- Họ và tên khách hàng có nhu cầu đầu nối:
- Có trụ sở đăng ký tại:
- Người đại diện/Người được ủy quyền:
- Chức danh:
- Số CMND/Hộ chiếu:
- Địa chỉ liên lạc:
 - + Điện thoại (bắt buộc):.....Fax:
 - + Email:

II. THÔNG TIN VỀ NHU CẦU SỬ DỤNG ĐIỆN

1. Thông tin chung về nhu cầu đầu nối:

- + Tên dự án:.....
- + Công suất đề nghị:.....
- + Điểm đầu nối hiện tại (nếu có):.....
- + Điểm đầu nối đề nghị:
- + Cấp điện áp và số mạch đường dây đầu nối đề xuất:
- + Chiều dài đường dây trung thế:.....
- + Chủng loại dây trung thế:
- + Địa điểm xây dựng:
- + Mục đích sử dụng:.....
- + Các yêu cầu về mức độ dự phòng (nếu có):

2. Thời gian dự kiến đầu nối:

- + Ngày dự kiến bắt đầu khởi công xây dựng:
- + Ngày dự kiến đóng điện điểm đầu nối:
- + Ngày dự kiến đưa vào vận hành:

3. Nhu cầu sử dụng điện:

* Nhu cầu công suất và thời gian vận hành:

a. Giai đoạn chạy thử: Từ/...../20..... đến/...../20.....

Công suất yêu cầu: $P_{\max}$:kW; P_{TB} :kW; $P_{\min}$:kW

Điện năng sử dụng trung bình ngày (Atb ngày): kWh

Điện năng sử dụng 1 tháng (Akh): kWh

b. Giai đoạn sản xuất thử: Từ/...../20..... đến/...../20.....

Công suất yêu cầu: $P_{\max}$:kW; P_{TB} :kW; $P_{\min}$:kW

Điện năng sử dụng trung bình ngày (Atb ngày): kWh

Điện năng sử dụng 1 tháng (Akh): kWh

c. Giai đoạn sản xuất chính thức: Từ/...../20..... đến/...../20.....

Công suất yêu cầu: $P_{\max}$:kW; P_{TB} :kW; $P_{\min}$:kW

Điện năng sử dụng trung bình ngày (Atb ngày): kWh

(tương ứng với biểu đồ phụ tải một ngày điển hình kèm theo)

Điện năng sử dụng 1 tháng (Akh): kWh

* Số liệu dự báo nhu cầu điện tại điểm đầu nối

Đăng ký sử dụng điện	Năm hiện tại	Năm thứ 2	Năm thứ 3	Năm thứ 4	Năm thứ 5
Công suất lớn nhất (kW)					
Sản lượng điện trung bình năm (kWh)					

* Chế độ sử dụng điện theo thời gian:

- Giờ hành chính:

- Theo ca: ca (Ca 1: Từ..... đến.....; Ca 2: Từ..... đến.....; Ca 3: Từ..... đến.....)

- Ngày nghỉ trong tuần:

3. Yêu cầu về mức độ dự phòng

Đối với Khách hàng sử dụng điện nhận điện trực tiếp từ lưới điện phân phối

là khách hàng quan trọng theo danh mục được UBND cấp tỉnh phê duyệt có nhu cầu nhận điện từ hai nguồn trở lên cần nêu rõ nguồn dự phòng và công suất dự phòng yêu cầu.

4. Đặc tính phụ tải và các yêu cầu khác (nếu có)

Chi tiết về đặc điểm dây chuyển công nghệ các thành phần phụ tải của Khách hàng sử dụng điện nhận điện trực tiếp từ lưới điện phân phối, trong đó đặc biệt lưu ý cung cấp thông tin về các phụ tải có thể gây ra dao động quá 5% tổng công suất của Khách hàng sử dụng điện nhận điện trực tiếp từ lưới điện phân phối tại điểm đầu nối và mức gây nhấp nháy điện áp của các phụ tải đó.

5. Hồ sơ kỹ thuật: (kèm theo)

- ☐ Bảng liệt kê công suất thiết bị dùng điện;
- ☐ Đồ thị phụ tải ngày đêm hình (nếu có)
- ☐ Hồ sơ đặc tính kỹ thuật công nghệ của thiết bị sử dụng điện.
- ☐ Sơ đồ nguyên lý (trong đó thể hiện rõ phần lưới điện phân phối của đơn vị phân phối và vị trí điểm đầu nối, vị trí lắp đặt TBA).
- ☐ Sơ đồ mặt bằng thể hiện các công trình dự kiến xây dựng bao quanh trạm biến áp, điểm đầu nối (nếu có).
- ☐ Hồ sơ khác (nếu có):

Chúng tôi chịu trách nhiệm về những nội dung nêu trên và cam kết sử dụng điện theo đúng những nội dung đã đăng ký.

ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ ĐĂNG KÝ ĐẦU NỐI

(ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)

MẪU SỐ 2B
MẪU LIỆT KÊ CÔNG SUẤT THIẾT BỊ SỬ DỤNG ĐIỆN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

BẢNG LIỆT KÊ CÔNG SUẤT THIẾT BỊ DÙNG ĐIỆN

Số TT	Tên thiết bị	Số lượng	Công suất (kW)	Tổng công suất thiết bị (kW)	Hệ số sử dụng	Hệ số đồng thời	Tổng công suất sử dụng (kW)	Thời gian sử dụng (giờ/ngày)	Tổng điện năng sử dụng/ngày (kWh)
		(1)	(2)	(3)=(1)x(2)	(4)	(5)	(6)=(3)x(4)x(5)	(7)	(8)=(6)x(7)
	Tổng cộng								

Ghi chú:

(3): công suất định mức của thiết bị theo nhãn ghi trên thiết bị

(4): hệ số sử dụng công suất của thiết bị (khả năng mang tải trung bình so với công suất định mức của thiết bị và luôn ≤ 1)

(5): hệ số đồng thời của nhóm thiết bị (khả năng vận hành đồng thời của nhóm các thiết bị tại cùng một thời điểm và luôn ≤ 1)

(7): số giờ hoạt động của thiết bị trong ngày

(8): khoảng thời gian sử dụng trong ngày của thiết bị

ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ ĐĂNG KÝ ĐẦU NÓI

(ký tên, đóng dấu)

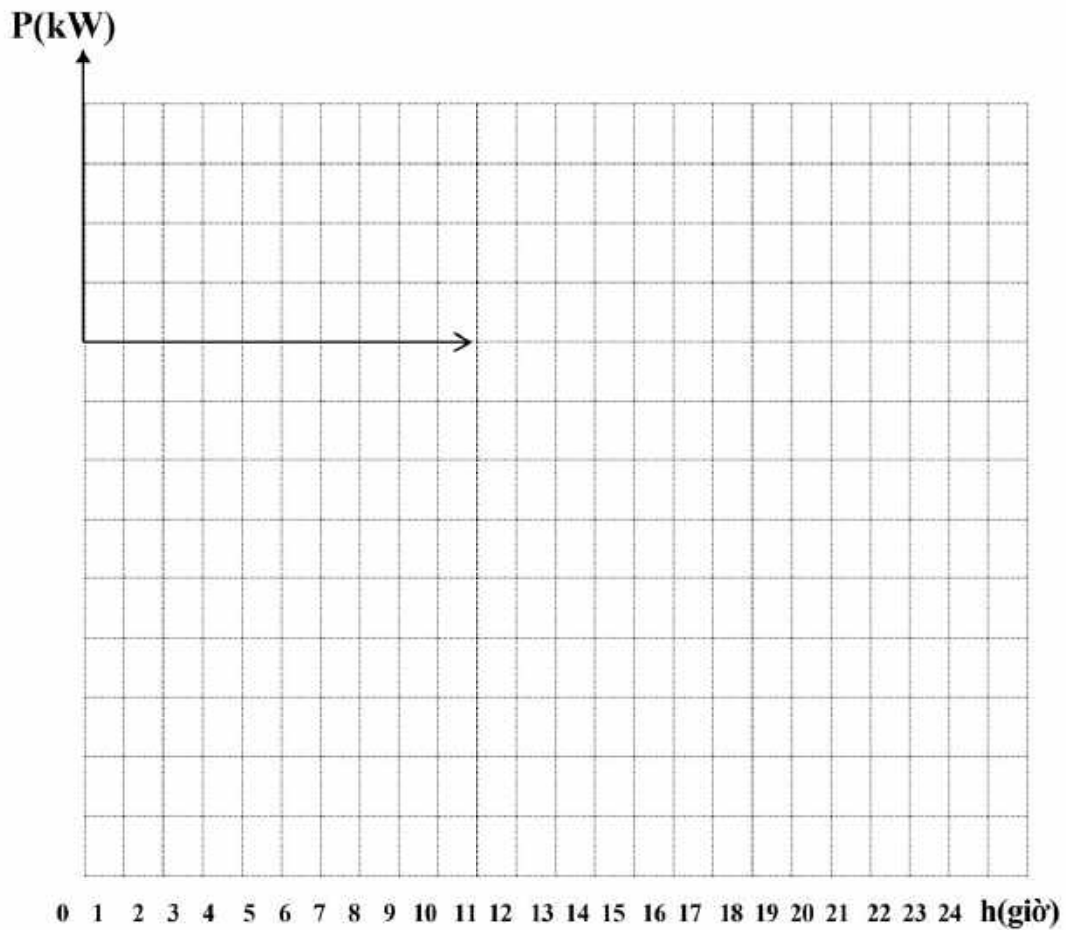
MẪU SỐ 2C
MẪU BIỂU ĐỒ PHỤ TẢI NGÀY ĐIỆN HÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

BIỂU ĐỒ PHỤ TẢI NGÀY ĐIỆN HÌNH



ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ ĐĂNG KÝ MUA ĐIỆN

(ký tên, đóng dấu)

MẪU SỐ 3

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CHẤP THUẬN XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH THIẾT YẾU TRONG PHẠM VI BẢO VỆ KẾT CẤU HẠ TẦNG GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ

(1) **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
(2) **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:/.....

....., ngày tháng năm 20....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH THIẾT YẾU TRONG PHẠM VI BẢO VỆ KẾT CẤU HẠ TẦNG GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ

Chấp thuận xây dựng (...3...)

Kính gửi (4)

- Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP;

- Căn cứ Thông tư số .../TT-BGTVT ngày tháng ... năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

- (...5.....)

(...2....) đề nghị được chấp thuận xây dựng công trình (...6...) trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của (.....7.....)

Gửi kèm theo các tài liệu sau:

Hồ sơ thiết kế của (...6...);

Bản sao (...8...) Báo cáo kết quả thẩm tra Hồ sơ thiết kế của (...6...) do (...9...) thực hiện.

- (...10...)

(.. 2...) cam kết tự di chuyển hoặc cải tạo công trình thiết yếu và không đòi bồi thường khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu di chuyển hoặc cải tạo; đồng thời, hoàn chỉnh các thủ tục theo quy định của pháp luật có liên quan để công trình thiết yếu được triển khai xây dựng trong thời hạn có hiệu lực của Văn bản chấp thuận.

Địa chỉ liên hệ:

Số điện thoại:

Nơi nhận:

- Như trên;

-

- Lưu VT.

(...2....)

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI

KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Hướng dẫn nội dung ghi trong Đơn đề nghị

- (1) Tên tổ chức hoặc cơ quan cấp trên của đơn vị hoặc tổ chức đứng Đơn đề nghị (nếu có).
- (2) Tên đơn vị hoặc tổ chức đứng Đơn đề nghị chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu.
- (3) Ghi vắn tắt tên công trình, quốc lộ, địa phương; ví dụ “Chấp thuận xây dựng công trình Đường dây và trạm biến áp cấp điện UBND huyện trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của Quốc lộ 14H, huyện Duy Xuyên”.
- (4) Tên cơ quan chấp thuận cho phép xây dựng công trình thiết yếu: Sở Giao thông vận tải.
- (5) Văn bản cho phép chuẩn bị đầu tư hoặc phê duyệt đầu tư công trình thiết yếu của cấp có thẩm quyền.
- (6) Ghi rõ, đầy đủ tên, nhóm dự án của công trình thiết yếu.
- (7) Ghi rõ tên đường/quốc lộ, cấp kỹ thuật của đường hiện tại và theo quy hoạch, lý trình, phía bên trái hoặc bên phải đường/quốc lộ, các vị trí cắt ngang qua tên đường/quốc lộ (nếu có), thuộc địa bàn quận, huyện nào.
- (8) Bản sao có xác nhận của chủ công trình (nếu công trình thiết yếu xây lắp qua cầu, hầm hoặc các công trình đường bộ phức tạp khác).
- (9) Tổ chức tư vấn (độc lập với tổ chức tư vấn lập Hồ sơ thiết kế) được phép hành nghề trong lĩnh vực công trình đường bộ.
- (10) Các tài liệu khác nếu (...2...) thấy cần thiết./.

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ CHẤP THUẬN/THỎA THUẬN XÂY DỰNG CÔNG
TRÌNH LƯỚI ĐIỆN TRUNG ÁP VÀ TRẠM BIẾN ÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

... .., ngày ... tháng ... năm 20...

Kính gửi: (Cơ quan quản lý).

Số điện thoại:

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

+ (*) thành phần hồ sơ theo quy định tại khoản 3, Điều 4 Quy định này).

MẪU SỐ 5

MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP PHÉP THI CÔNG CÔNG TRÌNH

(1) **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT**
(2) **NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/.....

....., ngày tháng năm 20....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP PHÉP THI CÔNG CÔNG TRÌNH

Cấp phép thi công (...3...)

Kính gửi: (...4...)

- Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP;

- Căn cứ Thông tư số/TT-BGTVT ngày ... tháng ... năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

- Căn cứ (...5..);

(...2....) đề nghị được cấp phép thi công (...6...) tại (...7...) Thời gian thi công bắt đầu từ ngày ... tháng ... năm ... đến hết ngày .. tháng ... năm ...

Xin gửi kèm theo các tài liệu sau:

+ (...5...) (bản sao có xác nhận của Chủ đầu tư).

+ (...8...) (bản chính).

+ (...9...).

(...2...) Đối với thi công công trình thiết yếu: xin cam kết tự di chuyển hoặc cải tạo công trình và không đòi bồi thường khi ngành đường bộ có yêu cầu di chuyển hoặc cải tạo; đồng thời, hoàn chỉnh các thủ tục theo quy định của pháp luật có liên quan để công trình thiết yếu được triển khai xây dựng trong thời hạn có hiệu lực của Văn bản chấp thuận.

(...2...) Đối với thi công trên đường bộ đang khai thác: xin cam kết thực hiện đầy đủ các biện pháp bảo đảm giao thông thông suốt, an toàn theo quy định, hạn chế ùn tắc giao thông đến mức cao nhất và không gây ô nhiễm môi trường.

(...2...) xin cam kết thi công theo đúng Hồ sơ thiết kế đã được (...10...) phê duyệt và tuân thủ theo quy định của Giấy phép thi công. Nếu thi công không thực hiện

các biện pháp bảo đảm giao thông thông suốt, an toàn theo quy định, để xảy ra tai nạn giao thông, ùn tắc giao thông, ô nhiễm môi trường nghiêm trọng, (...2...) chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

Địa chỉ liên hệ:

Số điện thoại:

<i>Nơi</i>		<i>nhận:</i>	(...2....)
-	Như	trên;	QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA
-		;	NGƯỜI KÝ
- Lưu VT.			<i>(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)</i>

Hướng dẫn ghi trong Đơn đề nghị

- (1) Tên tổ chức hoặc cơ quan cấp trên của đơn vị hoặc tổ chức đứng Đơn đề nghị (nếu có).
- (2) Tên đơn vị hoặc tổ chức đứng Đơn đề nghị cấp phép thi công (công trình thiết yếu hoặc thi công trên đường bộ đang khai thác);
- (3) Ghi vắn tắt tên công trình hoặc hạng mục công trình đề nghị cấp phép, quốc lộ, địa phương; ví dụ “Cấp phép thi công công trình Đường dây và trạm biến áp cấp điện UBND huyện trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của Quốc lộ 14H, huyện Duy Xuyên”.
- (4) Tên cơ quan cấp phép thi công (Sở Giao thông vận tải, BQL các Khu kinh tế và Khu công nghiệp hoặc Ủy ban nhân dân các quận, huyện);
- (5) Văn bản chấp thuận xây dựng hoặc chấp thuận thiết kế công trình của cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền.
- (6) Ghi đầy đủ tên công trình hoặc hạng mục công trình đề nghị cấp phép thi công.
- (7) Ghi đầy đủ rõ lý trình, tên đường/quốc lộ, thuộc địa bàn quận, huyện nào.
- (8) Hồ sơ Thiết kế bản vẽ thi công (trong đó có Biện pháp tổ chức thi công đảm bảo an toàn giao thông) đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt
- (9) Các tài liệu khác nếu (...2...) thấy cần thiết.
- (10) Cơ quan phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công./.

Ghi chú:

Trên đây là các nội dung chính của mẫu Đơn đề nghị cấp giấy phép thi công, các tổ chức, cá nhân căn cứ từng công trình cụ thể để ghi các nội dung và gửi kèm theo văn bản liên quan cho phù hợp./.